

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1282 /BVHTTDL-DSVH

V/v trình Chính phủ “Đề án Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030”

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã tổ chức xây dựng Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030” (sau đây gọi là Đề án).

Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An xây dựng theo quy định, tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến thỏa thuận, góp ý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Hội đồng Di sản văn hóa Quốc gia (xin gửi kèm theo Đề án).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Mai Văn Chính (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng (để báo cáo);
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, DSVH, PCQ.12.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Đạo Cương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

=====***=====

**ĐỀ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY
GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ ĐẠI DIỆN
CỦA NHÂN LOẠI DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH
TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2026-2030**

Cơ quan chủ trì:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Cơ quan phối hợp:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Cơ quan phê duyệt:

- Thủ tướng Chính phủ

Tháng 3 năm 2025

PHẦN MỞ ĐẦU

SỰ CẦN THIẾT, PHẠM VI VÀ CĂN CỨ LẬP ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xây dựng đề án nhằm bảo tồn di sản văn hóa tiêu biểu, mang bản sắc riêng của cộng đồng nhân dân xứ Nghệ

Năm 2014, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO ghi danh di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, trở thành niềm tự hào của Nhân dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh nói riêng, Nhân dân Việt Nam nói chung.

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là một “thổ sản”, một sản phẩm văn hoá đại diện, tiêu biểu của vùng đất Nghệ Tĩnh, chỉ tồn tại, phát triển trong cộng đồng cư dân người Việt thuộc hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, mang đặc thù của âm sắc giọng nói xứ Nghệ. Di sản này đã được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác trong cộng đồng cư dân xứ Nghệ, phản ánh bản sắc và sự kế tục những truyền thống tốt đẹp của cộng đồng; có sức sống và sức lan tỏa mạnh mẽ, có những giá trị tiêu biểu, phổ biến và vẫn được cộng đồng người Nghệ An, Hà Tĩnh thực hành trong nhiều hoạt động của đời sống xã hội ngày nay, không chỉ ở phạm vi địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh mà còn lan tỏa trong cộng đồng người Nghệ xa quê ở trong và ngoài nước.

Vì vậy, bảo tồn giá trị di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng cư dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh là cần thiết, góp phần giữ gìn giá trị bản sắc văn hóa tiêu biểu, đặc trưng nhất của cộng đồng, đại diện cho bản sắc của vùng văn hóa xứ Nghệ trong lịch sử, không trộn lẫn với các vùng văn hóa khác. Bảo vệ, phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cũng đồng nghĩa với việc bảo vệ và phát huy tính đa dạng, độc đáo của dân ca Ví, Giặm trong tỉnh, tính đa dạng trong phân vùng địa lý tự nhiên và sự đa dạng trong sự phát triển của các hình thức thực hành dân ca Ví, Giặm trên địa bàn, góp phần duy trì bản sắc của cộng đồng địa phương, có sức hút với phát triển du lịch bền vững, trở thành một nội lực phát triển kinh tế, một sản phẩm văn hóa đem lại sức hút đối với công chúng trong và ngoài nước.

2. Xây dựng đề án nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết, những nguy cơ, thách thức trong thực tiễn bảo tồn, phát huy giá trị di sản hiện nay

Dân ca Ví, Giặm có lịch sử ra đời cách đây hàng trăm năm, gắn với đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất của cư dân hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh. Trong những năm qua, mặc dù được Đảng bộ, chính quyền các cấp và cộng đồng quan tâm, tuy nhiên, việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể này vẫn đứng trước nhiều nguy cơ, thách thức:

- Một số làn điệu, bài bản dân ca cổ đang có nguy cơ bị thất tán, mai một do lực lượng nghệ nhân nắm giữ, thực hành các bài bản cổ ngày một ít mà chưa có sự sưu tầm, ghi chép, lưu giữ, trao truyền một cách khoa học, phù hợp. Một số người thực hành hiện nay không nắm vững kỹ thuật diễn xướng và nội dung các bài bản truyền thống. Việc “soạn lời mới” và cải biên do không nắm vững những làn điệu, bài bản cổ đã làm thay đổi, thậm chí làm sai lệch di sản.

- Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh xuất phát từ môi trường lao động sản xuất nhưng môi trường lao động và không gian diễn xướng nguyên gốc hiện nay đã thay đổi, không còn điều kiện để thực hành những bài bản cổ và những ứng tác xuất phát từ lao động; kéo theo đó, cách thức, quy trình diễn xướng di sản cũng bị mai một dần.

- Lực lượng nghệ nhân am hiểu một cách bài bản và có khả năng truyền dạy về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh không còn nhiều. Chưa xây dựng được chiến lược, kế hoạch dài hơi để đào tạo lớp nghệ nhân trẻ, kế cận dẫn đến việc truyền dạy cho thế hệ trẻ hiệu quả chưa cao.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động trình diễn, diễn xướng dân ca Ví, Giặm chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của các câu lạc bộ, đội văn nghệ như âm thanh, loa máy, trang phục... hầu như còn thiếu, chủ yếu sử dụng các thiết chế văn hóa có sẵn. Kinh phí hoạt động của các câu lạc bộ từ nguồn hỗ trợ hàng năm của tỉnh còn rất hạn chế, chủ yếu các câu lạc bộ phải tự túc hoạt động, các thành viên tự nguyện đóng góp.

- Chưa có sự vào cuộc tích cực, đồng bộ của cả hệ thống chính trị và cộng đồng nên hiệu quả bảo tồn, phát huy giá trị di sản vẫn chưa cao. Di sản dân ca Ví, Giặm vẫn chưa có nhiều cơ hội để được tuyên truyền, quảng bá, lan tỏa ra các cộng đồng ở ngoại tỉnh, đặc biệt là ở nước ngoài và chưa trở thành một sản phẩm du lịch mang dấu ấn xứ Nghệ.

Vì vậy, trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, việc xây dựng đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh sẽ góp phần khắc phục những vấn đề đang tồn tại hiện nay, giải quyết cơ bản những nguy cơ, thách thức đang đặt ra để tiếp tục khẳng định sự tồn tại, bảo vệ sức sống, sức ảnh hưởng của di sản dân ca Ví, Giặm, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của cộng đồng nhằm phát huy mọi nguồn lực sẵn có của toàn xã hội trong công tác bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm, góp phần xây dựng môi trường văn hóa, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của cá nhân, gia đình và cộng đồng.

3. Xây dựng đề án nhằm thực hiện đúng cam kết bảo tồn, phát huy giá trị di sản được UNESCO ghi danh

Từ khi dân ca Ví, Giặm được ghi danh, Chính phủ Việt Nam đã cam kết thực hiện Chương trình hành động bảo vệ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, chính quyền, đảm bảo cho sự tồn tại và phát huy lâu dài giá trị của di sản theo đúng tinh thần Công ước quốc tế năm 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể.

Tại Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng Đề án trên địa bàn... Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO*”.

Vì vậy, để bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh thì việc xây dựng đề án Bảo vệ, phát huy giá trị di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 là hết sức cần thiết nhằm tiếp tục hiện thực hóa cam kết của

Chính phủ Việt Nam với UNESCO, trực tiếp giải quyết những vấn đề cấp thiết, nguy cơ, thách thức trong thực tiễn bảo tồn, phát huy giá trị di sản hiện nay, đồng thời phát huy các tiềm năng, nguồn lực tại địa phương để đảm bảo sức sống của di sản trong cuộc sống hôm nay và trong tương lai, đồng thời góp phần tạo nên một sản phẩm du lịch đặc sắc của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng của đề án

Đối tượng nghiên cứu lập Đề án bao gồm các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

2. Phạm vi của đề án

2.1. Về không gian:

Phạm vi của đề án là các địa phương có thực hành dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2.2. Về thời gian:

- Nghiên cứu thực trạng dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh những năm 2020-2025.
- Nghiên cứu, xây dựng phương án bảo vệ và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

III. CĂN CỨ LẬP ĐỀ ÁN

1. Các văn bản pháp luật liên quan

- Luật Di sản Văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009;
- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024;
- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;
- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;
- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Di sản Văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa;
- Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ quy định về hỗ trợ đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn;
- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

- Nghị định số 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

2. Các chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển lĩnh vực văn hóa nghệ thuật

- Quyết định 2164/QĐ-TTg ngày 03/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 19/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển nghệ thuật biểu diễn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

- Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể về phát triển văn hoá Việt Nam giai đoạn 2023-2025.

- Quyết định số 1059/QĐ-TTg ngày 14/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Các văn bản quốc tế

- Công ước của UNESCO về Bảo vệ DSVHPVT được Đại hội đồng UNESCO chính thức thông qua tại phiên họp thứ 32 tại Paris ngày 17/10/ 2003;

- Quyết định 9.COM 10.46 của Ủy ban Liên chính phủ Công ước về Bảo vệ DSVHPVT của UNESCO ngày 27/11/2014 vinh danh dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐẶC TRƯNG, GIÁ TRỊ DI SẢN DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH; HIỆN TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN

I. ĐẶC TRƯNG, GIÁ TRỊ CỦA DI SẢN DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH

1. Đặc trưng của Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, còn được gọi phổ biến là Dân ca Ví, Giặm Xứ Nghệ, là hai lối hát dân ca (không có nhạc đệm) được người dân Nghệ Tĩnh sáng tạo lưu truyền từ hàng trăm năm nay. Ví, Giặm được thực hành ở các làng quê, gắn bó với mọi việc của con người trong đời sống thường ngày: làm ruộng, chèo thuyền, chài lưới, làm nón, ru con v.v... Hát Ví có một làn điệu, nhưng gắn bó với các nghề nghiệp và không gian trình diễn khác nhau mà có nhiều loại ví khác nhau như Ví phường cấy, Ví phường gặt, Ví phường nón, Ví phường đan, v.v... Hát Giặm nhiều loại như Giặm ru, Giặm kể, Giặm khuyên, v.v... nhưng có hai làn điệu chính là hát ngâm và hát nói.

Lời ca của Ví, Giặm có nhiều từ ngữ đặc biệt của phương ngữ, nghệ nhân trình diễn bằng chất giọng riêng của người Nghệ Tĩnh. Các bài Ví được sáng tác theo thể lục bát, lục bát biến thể, song thất lục bát; các bài Giặm sáng tác theo thể thơ 5 chữ. Hát Ví có ba hình thức diễn xướng: hát lẻ, hát đối đáp và hát cuộc. Hát Giặm có hai hình thức diễn xướng là giặm vè và giặm nam nữ. Ví, Giặm, được trình diễn riêng, nhưng cũng được hát xen kẽ cùng nhau.

Dân ca Ví, Giặm xuất phát từ cuộc sống lao động của Nhân dân, vì thế, làn điệu Ví, Giặm phản ánh quá trình lao động và nỗi niềm, mong mỏi của người lao động. Ngày xưa, có ví phường vải, phường củi..., nhưng ngày nay, Ví, Giặm được nghệ nhân trình diễn trong các cuộc vui, liên hoan văn nghệ của cộng đồng, sinh hoạt trong các câu lạc bộ và được các nghệ sĩ, nghệ nhân, người thực hành trình diễn trên sân khấu. Ví, Giặm gắn liền với phương ngữ, phản ánh tâm tư tình cảm, cũng như lối sống, phong tục và tập quán của cộng đồng người Xứ Nghệ. Tuy bối cảnh diễn xướng của các phường hát Ví, Giặm truyền thống như Phường Vải, Phường Mộc, Phường Lưới, Phường Nón, v.v. không còn nữa, nhưng những hình thức hát, diễn xướng vẫn còn mang đậm chất liệu dân ca vẫn còn có sức sống mạnh mẽ trong đời sống đương đại, luôn được trao truyền, bảo vệ và phát huy.

2. Giá trị của Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

Dân ca Ví, Giặm chiếm vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa, tinh thần của người Nghệ Tĩnh, thể hiện bản sắc văn hóa của họ và luôn luôn được kế thừa giữa các thế hệ và phát huy trong cuộc sống. Ví, Giặm được ví như là “thổ sản”, một đặc trưng của người dân Xứ Nghệ về ca từ, giọng hát, nội dung... Họ có thể vận các câu hát Ví, Giặm trong nhiều bối cảnh, sinh hoạt của đời sống thường nhật. Có thể nói, hát Ví, Giặm là cơ hội để họ làm giảm nhẹ nỗi vất vả khi lao động, vui bớt nỗi phiền muộn trong cuộc đời, để bày tỏ tình cảm nam nữ, tình yêu lứa đôi, để chia sẻ, đối thoại, giao lưu với nhau, được thể hiện tài năng, những quan tâm chung của cộng đồng, thông qua đó, cộng đồng gắn kết bền chặt hơn.

Ví, Giặm là loại hình nghệ thuật biểu đạt tư tưởng, tâm hồn của con người Nghệ Tĩnh một cách chân thực, phản ánh mọi biến động của đời sống xã hội. Nhiều bài ca có nội dung giáo dục thái độ kính trọng cha mẹ, sống chung thủy, nghĩa tình có trách nhiệm gìn giữ các tập tục, truyền thống tốt đẹp trong ứng xử xã hội ở làng xã. Dân ca Ví, Giặm còn là nguồn cảm hứng, là chất liệu các nghệ sĩ đương đại sáng tác ca khúc, ca kịch, các tác phẩm mang âm hưởng Dân ca Ví, Giặm, nên rất được công chúng yêu thích.

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là sự kết tinh khả năng sáng tạo lời ca và giai điệu của các cộng đồng người Nghệ Tĩnh. Giá trị của Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh nằm ở sự tôn trọng đối với sự tự do thể hiện tư tưởng, tình cảm bằng lời ca tiếng hát, bằng phương ngữ Nghệ Tĩnh. Tham gia các cuộc hát Ví, Giặm, nghệ nhân dễ dàng ứng tác, đặt lời mới góp phần vào kho tàng Dân ca thêm đa dạng, phong phú. Sự vinh danh của UNESCO nâng cao tầm nhìn đối với Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh ở quốc gia và quốc tế, qua đó khẳng định và khuyến khích sự ứng tác, sáng tạo các biểu đạt truyền khẩu và nghệ thuật diễn xướng bằng phương ngữ, đảm bảo sự tôn trọng đối với đa dạng văn hóa của nhân loại. Như vậy, việc bảo vệ và phát huy Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh không chỉ là nhiệm vụ của cộng đồng nhân dân Xứ Nghệ, mà còn là nhiệm vụ của quốc gia dân tộc nhằm bảo vệ một sáng tạo mang tầm nhân loại.

II. HIỆN TRẠNG THỰC HÀNH, QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH TỈNH NGHỆ AN

1. Nguồn nhân lực và hoạt động truyền dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

1.1. Nguồn nhân lực

Tính đến tháng 9/2024, lĩnh vực dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh ở Nghệ An có 42 nghệ nhân dân gian được Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam phong tặng; 01 Nghệ nhân Nhân dân, 48 nghệ nhân ưu tú, 5 nghệ sĩ nhân dân và 16 nghệ sĩ ưu tú được Chủ tịch nước phong tặng. Trên địa bàn tỉnh hiện có 140 câu lạc bộ (chưa tính số câu lạc bộ của người dân Nghệ Tĩnh ở ngoài tỉnh), thu hút hơn 3.000 hội viên tham gia với đủ các lứa tuổi, nghề nghiệp.

Các Câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm được thành lập theo chủ trương của các cấp chính quyền phường, xã, thị trấn với mục đích thực hành và trao truyền di sản dân ca trong cộng đồng cho các thế hệ. Hoạt động của các Câu lạc bộ dân ca thường gắn liền với đời sống lao động ở các phường, xã và hoạt động chủ yếu vào các ngày nghỉ, ngày lễ, hàng tuần, hàng tháng. Các Câu lạc bộ đa số đều phải tự túc kinh phí hoạt động, sinh hoạt chưa đều đặn, làm ảnh hưởng đến việc thực hành và trao truyền dân ca Ví, Giặm tại cộng đồng.

Các nghệ nhân dân ca Ví, Giặm không ai sống bằng nghề hát chuyên nghiệp mà chỉ tham gia sinh hoạt dân ca trong các câu lạc bộ do chính quyền (cấp phường, xã, trung tâm văn hóa) thành lập, theo tình thân tự nguyện. Ngoài ra, mặc dù các nghệ nhân ở nhiều độ tuổi khác nhau, song người thực hành di sản hiện nay chủ yếu là ở tuổi trung niên, chưa thu hút được nhiều đội ngũ kế cận. Đây cũng là một trong những thách thức của việc đảm bảo sức sống và phát triển dân ca Ví, Giặm hiện nay.

Lực lượng nghệ nhân dân gian nắm giữ, thực hành các làn điệu cổ ngày một ít do tuổi cao sức yếu không đủ sức để truyền dạy. Bên cạnh đó, lớp trẻ ít người hào hứng học nên người kế thừa trong gia đình, cộng đồng ngày càng ít. Trong số các nghệ nhân hát Ví, Giặm, số người biết truyền dạy một cách bài bản và có kỹ thuật không còn nhiều, truyền dạy chủ yếu bằng phương thức truyền miệng và dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ. Do vậy, nguồn lực truyền dạy dân ca ngày càng khó khăn. Để đảm bảo sức sống, sự phát triển của dân ca, cần thiết phải có các chương trình, đề án, kế hoạch, các hình thức khuyến khích và thúc đẩy hoạt động của các câu lạc bộ, đào tạo đội ngũ nghệ nhân trẻ kế cận.

Ở đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp (Trung tâm nghệ thuật truyền thống) thiếu nhân lực ở bộ phận nghệ thuật truyền thống, đội ngũ nghệ sĩ, diễn viên đang ngày càng già hóa nhưng chưa có cơ chế đặc thù về nhân sự, tuổi nghề, đào tạo để tuyển dụng, thu hút nhân lực trẻ cho diễn viên kịch hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

1.2. Truyền dạy dân ca Ví, Giặm

Truyền dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức, thông qua các sinh hoạt trong gia đình, cộng đồng, các buổi luyện tập ở các câu lạc bộ, dạy học trong trường phổ thông, trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật...

Truyền dạy dân ca Ví, Giặm trong các trường học: Hiện nay, một số trường đã xây dựng kế hoạch để gắn kết dạy hát dân ca với chương trình của nhà trường. Tuy nhiên, việc dạy hát dân ca Ví, Giặm trong trường phổ thông hiện nay chưa thực sự hiệu quả, nguyên nhân do đội ngũ giáo viên chưa được đào tạo, tập huấn bài bản về dân ca Ví, Giặm; tài liệu còn ít, điều kiện cơ sở vật chất, đạo cụ chưa đáp ứng được việc dạy và học hát dân ca Ví, Giặm. Vì vậy, cần có chương trình phát huy vai trò của đội ngũ nghệ nhân, các nghệ sĩ trong lĩnh vực dân ca để đào tạo nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên dạy hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại các câu lạc bộ và trong nhà trường.

Dạy hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trên truyền hình: Từ năm 1996, Đài phát thanh và Truyền hình Nghệ An mở chuyên mục “Dạy hát dân ca” trong đó có dân ca Ví, Giặm nhưng đến nay không còn chuyên mục này trên truyền hình nữa. Do yêu cầu đổi mới chương trình trong thời đại công nghệ số vì vậy các chương trình Dạy hát dân ca cũng cần đổi mới về hình thức truyền tải và nội dung truyền tải, cũng như mở lại chuyên mục này trên truyền hình vào một khung thời gian phát sóng phù hợp, cố định để chuyên mục này thực sự là một kênh truyền dạy, trao truyền dân ca cho thế hệ trẻ.

Đào tạo và truyền dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật tỉnh: Trường đã biên soạn giáo trình để giảng dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cho học viên. Tuy nhiên, hiện nay nhà trường gặp khó khăn trong công tác tuyển sinh đối với các ngành nghệ thuật truyền thống, hàng năm các thí sinh đăng ký dự thi vào chuyên ngành Dân ca Ví, Giặm còn ít, thậm chí có những năm không tuyển được thí sinh nào vì học xong cao đẳng các thí sinh không đủ điều kiện về bằng cấp để được tuyển dụng vào đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp. Vì vậy, cần có cơ chế chính sách đối với học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp đối với chuyên ngành Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được vào biên chế công tác tại

đoàn nghệ thuật của tỉnh nhằm bảo vệ, phát triển nghệ thuật truyền thống Ví, Giặm.

Nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động và quản lý của các câu lạc bộ, Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản dân ca xứ Nghệ (nay là Trung tâm nghệ thuật truyền thống tỉnh) tổ chức các đợt tập huấn để trao đổi kinh nghiệm, định hướng cho hoạt động của các câu lạc bộ phát triển với sự tham gia của các đơn vị trong toàn tỉnh, thu hút mọi tầng lớp, nhất là lớp trẻ tham gia. Hoạt động tổ chức truyền dạy được thực hiện dưới hình thức tổ chức các lớp học hát Ví, Giặm mời các nghệ nhân dân gian, nghệ nhân ưu tú truyền dạy cho thế hệ trẻ nhưng số lượng chưa nhiều. Thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, Trung tâm nghệ thuật truyền thống tỉnh đã tổ chức 06 lớp truyền dạy năng khiếu cho học sinh tham gia ở cấp Tiểu học và THCS tại các địa phương Nam Đàn, Đô Lương, Diễn Châu, Yên Thành, Vinh - Hưng Nguyên, Thanh Chương; 02 lớp truyền dạy cho giáo viên phổ thông tại các huyện Nam Đàn, Tp.Vinh, Hưng Nguyên, Nghi Lộc và TX.Cửa Lò; 06 lớp tập huấn cho CLB dân ca Ví, Giặm các huyện, thành, thị trên địa bàn toàn tỉnh.

Việc truyền dạy dân ca Ví, Giặm đã được triển khai và đạt được một số kết quả tích cực song vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế như: Lực lượng nghệ nhân am hiểu một cách bài bản và có khả năng truyền dạy về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đang giảm mạnh do tuổi cao và sức yếu. Chưa xây dựng được chiến lược, kế hoạch dài hơi để đào tạo lớp nghệ nhân trẻ, kế cận dẫn đến việc truyền dạy cho thế hệ trẻ hiệu quả chưa cao.

2. Không gian và trò diễn xướng dân ca Ví, Giặm của các phường truyền thống

Ví, Giặm trước đây được thực hành ở các làng quê, gắn bó với mọi công việc của con người trong đời sống thường ngày: làm ruộng, chèo thuyền, chài lưới, làm nón, ru con v.v... Hát Ví chỉ có một làn điệu nhưng gắn bó với các nghề nghiệp, không gian trình diễn khác nhau thì có các loại ví khác nhau như Ví phường cấy, Ví phường gặt, Ví phường nón, Ví phường đan, Ví phường vải v.v... Hát Giặm có 2 lối hát chính là hát ngâm và hát nói. Giặm có nhiều loại như Giặm ru, Giặm kể, Giặm nói v.v...

Ngày nay, nhiều thành tố của di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh do nhiều nguyên nhân khác nhau đang bị mai một, khó có khả năng phục hồi nếu không có sự quan tâm của các cấp chính quyền, sự đầu tư và sự tham gia tích cực của cộng đồng. Không gian và phương thức tổ chức thực hành diễn xướng dân ca truyền thống trong lao động, trong các phường, hội nghề nghiệp đã bị mai một do tác động của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và toàn cầu hóa, sự tác động, ảnh hưởng của các loại hình âm nhạc hiện đại, âm nhạc nước ngoài... Trong thời gian qua, vấn đề khôi phục các bài bản, lề lối, chặng hát của các phường hát dân ca Ví, Giặm truyền thống chưa được chú trọng và chưa gắn kết với việc trình diễn di sản với phát triển du lịch, làm lợi cho cộng đồng địa phương.

Hiện nay, không gian diễn xướng của Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được mở rộng, không chỉ là cấy lúa, bèn nước, sân đình, chèo đò, hái củi, đánh bắt trên sông,... thay vào đó hoạt động Ví, Giặm được gắn với các sinh hoạt hiện đại như: Lễ hội, tổ chức hội nghị, đám cưới, đám ma, dân ca được gắn liền với các hoạt

động của các Hội (hội người cao tuổi, hội cựu chiến binh, hội phụ nữ, hội nông dân,...). Từ năm 2020 đến nay, Trung tâm Nghệ thuật truyền thống tỉnh đã tổ chức các mô hình biểu diễn nghệ thuật tại các không gian diễn xướng ở Khu di tích Kim Liên, Quảng trường Hồ Chí Minh, Bảo tàng Nghệ An, Bãi biển Cửa Lò,... góp phần không nhỏ và công tác bảo tồn phát huy di sản và quảng bá di sản tới du khách thập phương.

3. Hoạt động kiểm kê, nghiên cứu, tư liệu hóa dân ca Ví, Giặm

3.1. Kiểm kê

Công tác kiểm kê dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được thực hiện theo Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Sở Văn hóa và Thể thao Nghệ An đã phối hợp với các địa phương triển khai kiểm kê trên địa bàn 21 huyện, thành, thị. Theo kết quả kiểm kê năm 2012, Ví, Giặm xứ Nghệ có ở 15 huyện với 104 xã. Hiện nay, dân ca Ví, Giặm đã có mặt ở 21 huyện, thành, thị của tỉnh.

3.2. Nghiên cứu, tư liệu hóa

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm khai thác trên nhiều bình diện. Có hàng trăm cuốn sách, bài viết, nghiên cứu khoa học về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đăng trên các tạp chí chuyên ngành. Các công trình nghiên cứu tập trung phản ánh các nội dung sau: Các công trình nghiên cứu, sưu tầm; Các công trình về hình thành và phát triển của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; Các tài liệu về đào tạo, giáo dục dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; Các tác phẩm sáng tác dựa vào chất liệu dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và nhiều bài nghiên cứu về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh xuất bản trong các tạp chí khoa học chuyên ngành. Hiện nay, tuyển tập các ca khúc, tổ khúc Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đang được hoàn thành và in thành tuyển tập Sách để làm tài liệu nghiên cứu và bảo vệ.

Tỉnh Nghệ An cũng tổ chức nhiều hội thảo khoa học trong nước và quốc tế nhằm xác định những vấn đề lý luận và thực tiễn của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, đặc biệt là vấn đề sân khấu hóa, bảo vệ và phát huy giá trị của dân ca. UBND tỉnh Nghệ An đã chủ trì tổ chức Hội thảo khoa học “Kịch hát Nghệ Tĩnh - xu thế hội nhập và phát triển” (ngày 25/9/2023); phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh tổ chức Hội thảo khoa học “Bảo tồn, phát huy giá trị di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh” (ngày 29/11/2024). Các hội thảo và nghiên cứu khoa học nêu trên là cơ sở để đánh giá thực trạng và đề xuất, định hướng các giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã hội đương đại.

Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là chủ đề được giới khoa học, nhạc sĩ quan tâm, nhưng vấn đề về sự phát triển của dân ca trong bối cảnh diễn xướng thay đổi, hay vấn đề bảo vệ di sản gắn với phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở địa phương trong thời kỳ đương đại, hay là làm thế nào để phục hồi các phường hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh truyền thống thì chưa được tìm hiểu, nghiên cứu nhiều.

4. Hoạt động tuyên truyền và quảng bá dân ca Ví, Giặm

Hoạt động tuyên truyền và quảng bá Dân ca Ví, Giặm ngày càng được chú trọng đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phong phú:

- Tổ chức Liên hoan dân ca Ví, Giặm cấp cụm, cấp tỉnh, cấp liên tỉnh cho các huyện, thành, thị có thực hành di sản. Lòng ghép hình thức dân ca vào các chương trình Liên hoan, các hội diễn văn nghệ quần chúng hàng năm. Song song cùng với việc bảo tồn và phát huy trên sân khấu chuyên nghiệp và không chuyên.

- Lòng ghép hình thức dân ca vào các chương trình Liên hoan, các Hội diễn văn nghệ quần chúng hàng năm. Song song cùng với việc bảo tồn và phát huy trên sân khấu chuyên nghiệp và không chuyên.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, viết bài, đưa tin về dân ca Ví, Giặm trên các trang Website, Bản tin văn hoá thể thao, Youtube, Fanpage, Facebook, Tiktok, Nhà hát online, trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp xây dựng phóng sự, phim tài liệu, phát hành đĩa CD, VCD ca nhạc về dân ca Ví, Giặm...

Sau thành công của Liên hoan dân ca Ví, Giặm lần thứ Nhất năm 2012, hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã tiếp tục phối hợp tổ chức thành công Liên hoan dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh vào các năm 2013, 2016, 2018, 2023. Đặc biệt năm 2023 và năm 2024 tổ chức thành công Festival Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và kỷ niệm 10 năm dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO ghi danh di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại với nhiều hoạt động có ý nghĩa.

Việc bảo vệ, phát huy và quảng bá hình ảnh di sản với công chúng cũng có sự tham gia tích cực của cộng đồng người Việt trong nước và nước ngoài. Từ năm 2016 đến nay, công tác tuyên truyền, quảng bá dân ca Ví, Giặm được mở rộng không gian sang đến cộng đồng người Việt ở châu Âu, trên cơ sở hỗ trợ của Hội đồng hương Nghệ Tĩnh ở nước ngoài.

Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay, việc thực hiện tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá dân ca Ví, Giặm ở các tỉnh, thành trong nước và nước ngoài rất hạn chế, chỉ có một vài hoạt động nhỏ lẻ của các câu lạc bộ, cộng đồng người Nghệ xa quê, chứ không có các chương trình quảng bá chính thức của tỉnh tổ chức.

5. Cơ sở vật chất, chi phí và nguồn thu của hoạt động diễn xướng dân ca Ví, Giặm

5.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn thu, chi phí của các câu lạc bộ

Kinh phí hoạt động của các câu lạc bộ chủ yếu là tự túc, tự nguyện đóng góp. Một số ít câu lạc bộ, đội văn nghệ nhận được tài trợ của các cá nhân, doanh nghiệp. Khi các câu lạc bộ, đội văn nghệ tham dự cuộc thi, liên hoan, hội thảo hay tập huấn chuyên môn về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh thì được hỗ trợ một phần kinh phí của nhà nước.

Năm 2021, thực hiện Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với nghệ nhân, câu lạc bộ trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể và nghệ sỹ đang làm việc tại Trung tâm nghệ thuật truyền thống tỉnh Nghệ An với mức hỗ trợ 5 triệu/1CLB (CLB hoạt động thường xuyên và hiệu quả) và 30 triệu đồng/1CLB (CLB thành lập mới), Nghệ nhân ưu tú được hỗ trợ 1 triệu đồng/tháng, Nghệ nhân nhân dân 1,5 triệu đồng/tháng. Nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của các câu lạc bộ, đội văn nghệ như âm thanh, loa máy, trang phục... hầu như còn thiếu, chủ yếu sử dụng các thiết chế văn hóa có sẵn (nhà văn hóa, trung

tâm học tập cộng đồng) hoặc sử dụng phương tiện sinh hoạt của các gia đình thành viên trong câu lạc bộ, đội văn nghệ. Các câu lạc bộ, đội văn nghệ cơ sở thực hành, truyền dạy dân ca, có chi phí, nhưng lại không có thu, cần được quan tâm, hỗ trợ kinh phí, cũng như chương trình hoạt động, tập huấn tổ chức để tạo thành một lực lượng chủ đạo trong thời gian tới.

5.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn thu và chi phí của các đơn vị sự nghiệp

Hiện nay, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn thu và chi phí của các đơn vị sự nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

Trung tâm nghệ thuật truyền thống có rạp hát và cơ sở vật chất, trang thiết bị được xác định giá trị khoảng 2,7 tỷ đồng; Giá trị nhà cửa, công trình kiến trúc khoảng 6,77 tỷ đồng; Phương tiện truyền dẫn có giá trị khoảng 2,77 tỷ đồng; Thiết bị quản lý có giá trị 0,52 tỷ đồng; Diện tích đất trụ sở 1 ở địa chỉ 77 Nguyễn Du - thành phố Vinh rộng 7579,5m²; diện tích trụ sở 2 ở địa chỉ 30 Nguyễn Sỹ Sách, thành phố Vinh rộng 2449,5m².

Để khắc phục tình trạng xuống cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nghệ thuật, dự án xây dựng Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4909/QĐ.UBND-CN ngày 28/10/2015 với tổng mức đầu tư 69.000 triệu đồng. Đến nay dự án đã được bố trí 69.000 triệu đồng bằng tổng mức đầu tư được phê duyệt.

6. Công tác quản lý Nhà nước, xây dựng và thực hiện chính sách bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

Sau khi được UNESCO ghi danh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 703/KH-UBND về việc tuyên truyền quảng bá dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2014 - 2020; Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 25/6/2015 hỗ trợ câu lạc bộ dân ca trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại địa phương; Đề án Bảo vệ và phát huy di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh. HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định chính sách hỗ trợ đối với nghệ nhân, câu lạc bộ trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể và nghệ sĩ đang làm việc tại Trung tâm Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nghệ An.

Tuy nhiên, một số cơ chế, chính sách liên quan đến bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh còn bất cập (ví dụ cơ chế, chính sách thành lập quỹ bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; hỗ trợ truyền dạy trong cộng đồng; trợ cấp cho nghệ nhân dân gian; thu hút nhà đầu tư; cơ chế tài trợ; cơ chế thu qua hoạt động du lịch...), nên chưa tạo được động lực, thu hút toàn xã hội tham gia.

Sự liên kết giữa các cấp, các địa phương, ban ngành trong bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh còn chưa được chặt chẽ. Công tác bảo vệ và phát huy di sản chưa có sự lồng ghép với các chương trình kinh tế, xã hội, cũng như mục tiêu phát triển du lịch và xóa đói giảm nghèo cho người dân vùng có thực hành di sản, cũng chưa biết khai thác di sản để phát triển kinh tế.

7. Vai trò của cộng đồng trong bảo vệ, phát di sản dân ca Ví, Giặm

Cộng đồng đã chủ động, tích cực thực hành cùng với các nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân dân gian, các nghệ sĩ chuyên nghiệp của Trung tâm nghệ thuật truyền thống và thành viên các câu lạc bộ đóng vai trò rất quan trọng trong việc nắm giữ các làn điệu Ví, Giặm, soạn và đặt lời mới; truyền dạy cho các thành viên mới tại các câu lạc bộ ở cộng đồng, bằng các hình thức dạy hát tại câu lạc bộ và dạy hát ở các trường học vào giờ ngoại khóa nhằm bảo tồn và phát huy di sản một cách tích cực; thành lập, duy trì, sinh hoạt các câu lạc bộ, trình diễn, bảo vệ và trao truyền Ví, Giặm cho thế hệ trẻ. Hệ thống các câu lạc bộ đã tạo được một mạng lưới hát dân ca rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở, mở rộng đến các cơ quan, trường học, tiến tới nhà nhà đều biết hát dân ca Ví, Giặm. Đây là một trong những “cái nôi” lưu giữ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

PHẦN THỨ HAI
CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI
PHÁP BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH
GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. DỰ BÁO CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ VÀ
PHÁT HUY GIÁ TRỊ DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH ĐẾN NĂM 2030

1. Tác động của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế

Bước vào thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tỉnh Nghệ An nói riêng và nước ta nói chung sẽ chịu tác động mạnh bởi bối cảnh thế giới đang có nhiều thay đổi nhanh và phức tạp. Cùng với các nước trong khu vực, châu Á - Thái Bình Dương, đất nước phát triển một cách năng động và hình thành nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng hơn. Việt Nam có quan hệ hợp tác văn hóa, kinh tế toàn diện với các nước láng giềng, là thành viên tích cực của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), tham gia Hiệp định Mậu dịch tự do ASEAN; Diễn đàn kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương (APEC), là sáng lập viên Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM), thành viên tham gia Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP)... Hội nhập quốc tế thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động giao lưu văn hoá và tri thức quốc tế, tăng cường sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau và tình hữu nghị giữa các dân tộc, tạo ra cơ hội phát triển mối quan hệ giao lưu quốc tế về văn hóa giữa Việt Nam và các nước.

Dưới ảnh hưởng của hội nhập quốc tế, phát huy vai trò và giá trị của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong các sự kiện văn hóa, tour du lịch, quảng bá rộng rãi trên các phương tiện truyền thông sẽ được nhiều người biết đến, trở thành sản phẩm văn hóa hấp dẫn. Thực tế cho thấy, những di sản văn hóa có tính sáng tạo, cộng đồng địa phương thường thu hút công chúng trong và ngoài nước. Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cũng như nhiều loại di sản văn hoá phi vật thể khác của Việt Nam đóng góp thiết thực vào tiến trình phát triển ngoại giao văn hóa, phản ánh bản sắc của cộng đồng người dân Xứ Nghệ, tạo nên những nét riêng, đặc sắc của vùng miền.

Trong quá trình toàn cầu hoá, các yếu tố như nguồn vốn, công nghệ và kỹ thuật số hiện đại có sự lưu chuyển tự do nhanh chóng. Cùng với dòng chảy về vốn, hàng loạt các hoạt động chuyển giao công nghệ và khoa học quản lý tiên tiến được thực hiện, góp phần hữu hiệu vào quá trình phát triển các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, trong đó có lĩnh vực bảo vệ và phát huy di sản văn hoá bằng kỹ thuật số. Việc bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh sẽ được hưởng lợi từ quá trình công nghệ cao này, được quảng bá rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội. Những công trình về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh bằng chữ viết và hình ảnh được số hóa khiến cho việc tiếp cận thông tin dễ dàng và do vậy, vấn đề quảng bá càng thuận lợi hơn.

Tuy nhiên, quá trình toàn cầu hóa kinh tế, văn hóa sẽ không chỉ có những tác động tích cực đem lại cơ hội phát triển cho văn hóa nghệ thuật, mà còn đem đến cả những mặt tiêu cực và thách thức. Đất nước đứng trước nguy cơ bị các giá trị

ngoại lai xâm nhập, làm tổn hại đến bản sắc văn hoá dân tộc. Chưa bao giờ văn hoá nhân loại lại đứng trước một nghịch lý phức tạp như trong kỷ nguyên toàn cầu hoá hiện nay: vừa có khả năng giao lưu rộng mở, vừa có nguy cơ bị nghèo bản sắc văn hóa. Di sản văn hoá là yếu tố quan trọng để tạo nên bản sắc của mỗi cộng đồng, dân tộc. Công ước 2003 được coi là khung luật pháp quốc tế bảo vệ và phát huy di sản văn hoá phi vật thể và đã được 156 quốc gia thành viên phê chuẩn. Theo tinh thần của Công ước, các quốc gia thành viên đều coi việc bảo vệ và giữ gìn di sản văn hoá của các cộng đồng, dân tộc là nhiệm vụ sống còn của mỗi quốc gia. Là địa phương có kho tàng dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh phong phú và mang đậm bản sắc vùng, Nghệ An và Hà Tĩnh đang phải đối mặt với những thách thức lớn trong việc bảo vệ những giá trị truyền thống, phát huy sự đa dạng văn hóa trong khi phải chịu sức ép do biến đổi kinh tế và văn hóa bên ngoài do quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế mang lại. Các biện pháp bảo vệ cần phải nâng cao về nhận thức cũng như nhân mạnh tính kế thừa những bản sắc văn hóa vùng miền, của Xứ Nghệ.

2. Tác động của công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Trong giai đoạn từ nay đến 2030, tỉnh Nghệ An tiếp tục đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa, hình thành các khu công nghiệp quy mô lớn và các đô thị mới. Quá trình thay đổi không gian sản xuất và cư trú, kéo theo sự xáo trộn về các luồng di chuyển và số lượng cư dân theo cơ cấu ngành nghề và về kết cấu văn hoá mới, cũng như việc tiếp thu các giá trị mới. Điều này gây sức ép lên việc bảo vệ và phát huy các giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Những thách thức đòi hỏi các biện pháp bảo vệ cần phải đặt ra cho tỉnh Nghệ An phải có các giải pháp đảm bảo sức sống của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh bằng cách truyền dạy mở rộng không chỉ tại các địa bàn các làng/khu dân cư có sinh hoạt dân ca, mà còn những vùng, khu công nghiệp, đô thị mới hình thành.

3. Tác động do biến đổi dân cư

Là tỉnh có dân số đông và cơ cấu tộc người đa dạng, Nghệ An trong những năm tới sẽ cung cấp nguồn nhân lực lao động dồi dào cho sự phát triển kinh tế. Tỷ lệ dân cư đô thị tăng nhanh, song dân cư nông thôn vẫn còn chiếm tỷ lệ lớn. Tình trạng thiếu việc làm và việc làm không ổn định, nhất là đối với lao động nông thôn còn ở mức cao. Đây là lý do dẫn đến tình trạng chuyển dịch lao động mạnh mẽ từ nông thôn ra đô thị và bên ngoài tỉnh. Quá trình chuyển dịch dân cư ở Nghệ An thời gian qua đã và đang có ảnh hưởng lớn đến nguồn nhân lực kế thừa thực hành dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Trong giai đoạn tới, xu hướng chuyển dịch dân cư, chủ yếu là bộ phận lao động chính từ nông thôn ra đô thị và từ Nghệ An ra bên ngoài sẽ vẫn tiếp tục diễn ra. Xu hướng này tạo ra sự thiếu hụt lực lượng trẻ ở các làng quê, những người cần được trao truyền di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Một trong những hệ quả của quá trình này là tạo nên một khoảng trống thế hệ thường xuyên thực hành dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Do vậy, định hướng đến năm 2030 cần phải có những biện pháp tích cực truyền dạy dân ca cho các đối tượng khác nhau trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Tác động của các xu hướng khoa học công nghệ và văn hóa nghệ thuật, giải trí

Trong giai đoạn hiện nay, việc bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức. Cùng với sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, tỉnh Nghệ An đã và đang tập trung phát triển văn hóa theo hướng hiện đại và xây dựng được một hạ tầng văn hóa hiện tại (bảo tàng, nhà hát, thư viện, rạp chiếu phim, trung tâm văn hóa - thể thao, khu vui chơi giải trí...), cơ bản đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Sự phát triển dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đến năm 2030 sẽ chịu tác động mạnh mẽ bởi sự hình thành và phát triển thị trường dịch vụ văn hóa, nghệ thuật giải trí và kinh doanh du lịch. Tại đây, những khu dịch vụ văn hóa nghệ thuật - du lịch quy mô đem lại giá trị cao, thu hút hàng triệu khách du lịch mỗi năm đang hình thành và phát triển theo xu hướng bền vững. Điều này đem đến không chỉ cơ hội mà còn thách thức đối với sự phát triển dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh sẽ trở thành một sản phẩm du lịch văn hóa, đáp ứng nhu cầu của khách tham quan hưởng thụ những giá trị thuộc bản sắc của địa phương tại các địa điểm du lịch. Bên cạnh đó, các biện pháp phục hồi và phát huy giá trị tại cộng đồng vẫn được chú trọng và phát triển.

5. Tác động của các chủ trương, chính sách của Nhà nước

Giai đoạn vừa qua, trên phạm vi cả nước nói chung và tỉnh Nghệ An nói riêng đã ban hành nhiều văn bản, chính sách quan trọng liên quan đến bảo vệ và phát huy di sản văn hoá phi vật thể. Đầu tiên phải kể đến việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; các bộ luật, nghị định, thông tư liên quan đến lĩnh vực phát triển văn hóa nghệ thuật và bảo vệ, gìn giữ di sản văn hoá. Tiếp đó là sự ra đời các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án phát triển văn hoá nghệ thuật, bảo vệ di sản văn hoá được các cấp có thẩm quyền ban hành. Chính phủ cũng đưa ra các quy định cam kết với các tổ chức quốc tế như UNESCO trong việc bảo vệ và phát huy di sản văn hoá phi vật thể. Các quan điểm, đường lối chỉ đạo Đảng, văn bản chính sách, pháp luật của nhà nước ban hành đã tạo khuôn khổ pháp lý, điều kiện thuận lợi cho nhiệm vụ bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, đồng thời đặt ra những yêu cầu mới đối với nhiệm vụ này.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DÂN CA VÍ, GIẶM NGHỆ TĨNH

1. Quan điểm

- Bảo vệ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh phải chú trọng đến bảo vệ các giá trị nguyên gốc của di sản, các đặc trưng về làn điệu, quy cách thực hành, không gian diễn xướng... Đồng thời, trên cơ sở các giá trị nguyên gốc, có sự tiếp thu, phát triển để di sản phù hợp với xu thế phát triển của văn hóa hiện đại, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng của các đối tượng công chúng đa dạng, nhất là thế hệ trẻ.

- Bảo vệ, phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cần chú trọng đến trao truyền di sản tại cộng đồng, phát huy vai trò của các nghệ nhân, những người thực hành và các thành viên gia đình trao truyền cho thế hệ trẻ trong gia đình và cộng đồng. Đảm bảo sự tham gia rộng rãi nhất của cộng đồng những nơi thực hành dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, gìn giữ và trao truyền di sản và khuyến khích họ tham gia một cách tích cực vào quản lý di sản. Tăng cường và thúc đẩy đóng góp của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong việc tạo thu nhập và sinh kế bền vững cho cộng đồng, nhóm người và cá nhân.

- Bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong sự đa dạng văn hóa Việt Nam của cộng đồng các dân tộc ở Nghệ An, với các đặc trưng của nền văn hóa dân tộc, đảm bảo sự đối thoại và tôn trọng sự đa dạng văn hóa. Bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh vì cộng đồng, vì cuộc sống tinh thần và xã hội của cộng đồng, vì sự gắn kết xã hội, tạo ra nội lực cho sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa ở địa phương.

- Bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị, xã hội do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý. Tăng cường vai trò của cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, sự chỉ đạo của Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Việc bảo vệ, phát huy giá trị di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh phải được lồng ghép vào trong các chương trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội tại tỉnh Nghệ An.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Bảo vệ và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong đời sống đương đại, đảm bảo vừa bảo vệ các giá trị nguyên gốc của di sản, vừa khơi dậy, lan tỏa sức sống của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, phổ biến những giá trị nhân văn, giáo huấn tốt đẹp cho thế hệ mai sau. Nâng cao nhận thức và lòng tự hào của cộng đồng người dân xứ Nghệ, ý thức trách nhiệm của các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ trong việc gìn giữ, thực hành và trao truyền dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Từng bước phát huy giá trị của dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong cuộc sống của người dân xứ Nghệ, trở thành một sản phẩm văn hóa đặc trưng để trao đổi văn hóa, văn nghệ nhằm tăng cường khả năng đối thoại giữa các cộng đồng, phát triển du lịch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở tỉnh Nghệ An.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu khu vực đồng bằng có 90%, khu vực miền núi có 30% đơn vị hành chính cấp xã/phường/thị trấn có thực hành dân ca Ví, Giặm thành lập câu lạc bộ. Phân đầu thành lập thêm 02-03 câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm ở các tỉnh khác và thành lập 01-02 câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm ở nước ngoài.

- Đưa dân ca Ví, Giặm vào chương trình giảng dạy cho học sinh ở tất cả các trường phổ thông tại các địa bàn có thực hành dân ca Ví, Giặm ở tỉnh Nghệ An; phân đầu mỗi trường phổ thông có 01 giáo viên được tập huấn giảng dạy dân ca một cách bài bản.

- Đầu tư đồng bộ hiện đại hệ thống trang thiết bị cho Trung tâm Nghệ thuật truyền thống tỉnh; 80% câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm được chính quyền địa phương thành lập, quản lý hoạt động hiệu quả được hỗ trợ trang thiết bị cần thiết như âm thanh, ánh sáng, trang phục, đạo cụ, nhạc cụ biểu diễn; hỗ trợ kinh phí dàn dựng, tập luyện, xây dựng các chương trình dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh hàng năm và chương trình tham gia các hoạt động ngày hội, festival, liên hoan, hội thi, hội diễn...

- Hằng năm tổ chức tập huấn, đào tạo cán bộ nghiệp vụ về quản lý di sản văn hóa phi vật thể; Tập huấn/truyền dạy cho các câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; học sinh, giáo viên các trường phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức Liên hoan dân ca Ví, Giặm cấp tỉnh và liên tỉnh, festival du lịch dân ca Ví, Giặm hàng năm hoặc 02 năm/lần; 01-02 cuộc thi tìm kiếm tài năng hát dân ca Ví, Giặm; 01-02 hội thi Hát dân ca Ví, Giặm trong trường học; 01 hội thảo khoa học quốc tế; Phục dựng (tái hiện) 03-04 phường dân ca Ví, Giặm truyền thống đã bị mai một; xuất bản 02-03 đầu sách về dân ca Ví, Giặm. Mỗi năm xây dựng/phục dựng 4 vở diễn có nội dung tư tưởng và giá trị nghệ thuật để phát sóng truyền hình trực tiếp phục vụ Nhân dân. Tổ chức thường xuyên các show diễn (dailyshow) tại Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh để phục vụ khán giả.

- 100% nghệ nhân dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được tôn vinh và hưởng chế độ đãi ngộ theo chính sách của Trung ương và của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

- Tăng cường nâng cao hiệu quả chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các bộ, ban, ngành, địa phương, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân đối với công tác giữ gìn và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm; thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, thể thao, du lịch kết hợp chặt chẽ với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của từng đơn vị, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ban, ngành Trung ương, địa phương trong hoạt động triển khai thực hiện các chính sách bảo tồn, phát huy văn hoá truyền thống các dân tộc nói chung và dân ca Ví, Giặm nói riêng được đồng bộ và hiệu quả.

- Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả các quy hoạch, đề án, chương trình có liên quan đến nội dung bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung các cơ chế, chính sách về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung, dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh nói riêng để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn mới.

- Xây dựng cơ chế, chính sách: hỗ trợ, khuyến khích các nghệ sĩ, nghệ nhân người đang nắm giữ và tổ chức thực hành trao truyền Ví, Giặm; hỗ trợ kinh phí hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất cho các câu lạc bộ/đội văn nghệ dân ca Ví, Giặm tại cộng đồng; đào tạo, tuyển dụng, thu hút tài năng cho Trung tâm Nghệ thuật truyền thống tỉnh.

- Xây dựng, ban hành lại chính sách hỗ trợ nghệ nhân và câu lạc bộ đảm bảo phù hợp với thực tiễn; thực hiện hỗ trợ chế độ hàng tháng cho các nghệ nhân và thù lao cho nghệ nhân được phong tặng.

2. Tăng cường nguồn lực, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho các đơn vị nghệ thuật, thiết chế văn hóa, câu lạc bộ

- Khảo sát, lựa chọn, xây dựng kế hoạch và thực hiện hỗ trợ mua sắm trang thiết bị cho sinh hoạt của các câu lạc bộ, không gian trình diễn Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh gắn với câu lạc bộ.

- Khai thác có hiệu quả nguồn hỗ trợ của Trung ương từ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới; nguồn vốn của nhà nước cấp

cho các chương trình mục tiêu phát triển văn hóa để đầu tư cơ sở vật chất cho các địa phương có di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa đồng bộ tại các quận/huyện/thị xã, xã/phường có di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh nhằm tạo điều kiện phát triển mạng lưới câu lạc bộ.

- Tiếp tục hỗ trợ hàng năm cho hoạt động của các câu lạc bộ từ nguồn ngân sách tỉnh. Có chính sách tăng mức hỗ trợ cho các câu lạc bộ hoạt động hiệu quả, thường xuyên.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá, khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức phi Chính phủ hỗ trợ nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực sáng tạo, lưu truyền, phổ biến dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Đẩy mạnh việc khai thác các nguồn tài chính thông qua các quỹ, các thỏa thuận tài trợ, hiến tặng hoặc đồng hợp tác trong bảo vệ và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt dân ca Ví, Giặm tại các cơ sở hoạt động văn hóa, trong đó lấy các nghệ nhân ở các Câu lạc bộ làm hạt nhân, từ đó khuyến khích những người quan tâm, yêu thích Ví, Giặm tham gia và huy động được các nguồn lực xã hội khác để hỗ trợ cho hoạt động của các câu lạc bộ, nghệ nhân và người thực hành di sản.

3. Phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao năng lực thực hành, quản lý di sản cho cộng đồng dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp bảo vệ, kiểm kê về di sản văn hoá phi vật thể cho đội ngũ cán bộ văn hóa cấp xã, phụ trách các phường, chủ nhiệm câu lạc bộ đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Tăng cường các khóa học có sự tham gia của các chuyên gia về di sản văn hoá phi vật thể và UNESCO nhằm nâng cao nhận thức về di sản theo đúng tinh thần của Công ước 2003 và phương pháp làm việc với cộng đồng.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn hoá, đội ngũ nghệ nhân kế cận, lực lượng nòng cốt của các câu lạc bộ ở cả 3 tuyến về tỉnh, huyện, xã. Tập huấn cho các cán bộ, nghệ nhân về phương pháp bảo vệ và phát huy di sản văn hoá phi vật thể phục vụ công tác bảo tồn và phát huy di sản tại cộng đồng, địa phương.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách của tỉnh nhằm đãi ngộ nghệ nhân, người thực hành di sản. Tiếp tục xây dựng hồ sơ đề nghị Nhà nước phong tặng Nghệ nhân nhân dân và Nghệ nhân ưu tú cho các cá nhân có tài năng và có đóng góp quan trọng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, tập thể có nhiều thành tích trong bảo vệ và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Tạo điều kiện cho nghệ nhân được tham gia các khóa tập huấn nâng cao nhận thức, tổ chức truyền dạy di sản văn hoá phi vật thể.

- Củng cố và phát triển các chi hội văn nghệ dân gian, chi hội văn học nghệ thuật, chi hội nhiếp ảnh, các hiệp hội du lịch tại địa phương, các ban quản lý khu du lịch, các câu lạc bộ/đội văn nghệ sinh hoạt dân ca Ví, Giặm tại địa phương...

nhằm tập hợp lực lượng, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, phổ biến di sản văn hoá dân ca Ví, Giặm trên cả nước.

- Ưu tiên tuyển dụng, thu hút sinh viên học bộ môn nghệ thuật tại các trường văn hoá nghệ thuật về công tác tại Trung tâm Nghệ thuật truyền thống và các địa phương sau khi tốt nghiệp; cử đi đào tạo và hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo đối với người được cử đi đào tạo ở các trường văn hoá nghệ thuật những học sinh có năng khiếu nghệ thuật để tạo nguồn cho các đơn vị nghệ thuật truyền thống của tỉnh.

- Thực hiện công tác quy hoạch dài hạn nguồn cán bộ quản lý và chuyên môn về di sản văn hóa. Hỗ trợ các nghệ sĩ, nghệ nhân trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức trình diễn dân ca Ví, Giặm.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản

4.1. Kiểm kê, nghiên cứu, tư liệu hóa, số hóa dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

- Tiếp tục tiến hành sưu tầm, ghi chép, lưu giữ những làn điệu dân ca Ví, Giặm cổ, nguyên gốc, gắn với các đặc trưng về diễn xướng, không gian sinh hoạt truyền thống, kết hợp với những sinh hoạt văn hóa, âm nhạc đương đại. Hoàn thiện công tác kiểm kê di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trên địa bàn tỉnh theo quy định của Công ước 2003 UNESCO.

- Các cán bộ chuyên môn ở địa phương hợp tác với cán bộ ở các Viện nghiên cứu trung ương tăng cường công tác nghiên cứu khoa học nhằm xây dựng hệ thống cơ sở lý luận để bảo vệ có hiệu quả di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Nhà nước đầu tư, hỗ trợ, đặt hàng các công trình nghiên cứu có chất lượng để hỗ trợ xuất bản.

- Tiến hành sưu tầm, ghi chép những bài hát, những sinh hoạt văn hóa, âm nhạc gắn với không gian sinh hoạt truyền thống cũng như đương đại.

- Triển khai xây dựng data bank (ngân hàng dữ liệu) hoàn chỉnh với 4 loại hình sản phẩm: băng hình, hình ảnh tĩnh, động, bản text, băng ghi âm; hệ thống cơ sở dữ liệu (phim, ảnh) và số hóa dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh lưu trữ tại Trung tâm Nghệ thuật truyền thống, Bảo tàng tỉnh, tại hai Trạm Vệ tinh dữ liệu di sản văn hóa tại tỉnh.

- Tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học (đối với các nhà quản lý, khoa học, các doanh nghiệp du lịch và chủ thể văn hoá) về những vấn đề đặt ra trong quá trình triển khai đề án (giải pháp bảo tồn, phát huy và xây dựng các mô hình).

4.2. Truyền dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

- Nghiên cứu đề xây dựng kế hoạch và tài liệu giảng dạy dân ca Ví, Giặm vào các cấp học phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức sinh hoạt ngoại khoá, giao lưu dân ca Ví, Giặm cho học sinh, sinh viên nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của xứ Nghệ.

- Tổ chức thường xuyên và tăng cường các hoạt động sinh hoạt, truyền dạy tại cộng đồng, trong trường học, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trên sóng phát thanh truyền hình. Chương trình, giáo án, hình thức, phương pháp truyền dạy

do các nghệ nhân và nghệ sĩ chuyên nghiệp thực hiện, còn người học là những người thực hành di sản tham gia một cách đầy đủ, tự nguyện và đồng thuận, có sự hỗ trợ của các nghệ nhân trong các hoạt động dạy hát, sinh hoạt về dân ca Ví, Giặm tại các trường phổ thông.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực của cộng đồng ở những xã/thôn/phường có thực hành dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong việc bảo vệ và phát huy di sản. Chú trọng tăng cường đào tạo đội ngũ nghệ nhân kế cận, lực lượng nòng cốt của các câu lạc bộ ở cả 3 tuyến tỉnh, huyện, xã. Tập huấn về kiểm kê, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể. Khuyến khích mọi người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ tham gia học tập, thực hành dân ca Ví, Giặm để phát triển, mở rộng phạm vi lan tỏa, đồng thời tạo nguồn nhân lực để đào tạo, truyền dạy dân ca Ví, Giặm cho các thế hệ kế cận.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên giảng dạy bộ môn Âm nhạc các trường phổ thông về phương pháp dạy và hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Biên soạn tài liệu giảng dạy dân ca Ví, Giặm, tăng cường đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, đạo cụ phục vụ dạy và học hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong trường phổ thông.

4.3. Tổ chức phục dựng/tái hiện không gian diễn xướng và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm gắn với phát triển du lịch

- Phục dựng lại các không gian diễn xướng chân thực, sinh động, các trò diễn xướng, các bài bản, làn điệu dân ca Ví, Giặm truyền thống và các hình thức hát của các phường truyền thống như hát lẻ, hát đối đáp và hát cuộc; các chặng hát như hát dạo, hát đối, hát xe kết... theo đúng những đặc trưng, giá trị nguyên gốc của dân ca Ví, Giặm.

- Hỗ trợ cộng đồng tổ chức thực hành để bảo tồn các giá trị dân ca Ví, Giặm ngay trong chính đời sống cộng đồng, đặc biệt khuyến khích duy trì, phổ biến dân ca Ví, Giặm gắn với đời sống sinh hoạt thường ngày, trong các hoạt động lao động sản xuất của người dân. Hỗ trợ phục dựng, tổ chức diễn xướng, truyền dạy, tái tạo, phổ biến dân ca Ví, Giặm trong cộng đồng, gia đình, trường học và các khu, điểm du lịch.

- Hỗ trợ xây dựng và vận hành các mô hình câu lạc bộ/đội văn nghệ bảo tồn và phát huy dân ca Ví, Giặm; xây dựng mô hình hoạt động thường xuyên, hiệu quả phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương.

- Lựa chọn phục dựng (tái tạo) không gian diễn xướng dân ca Ví, Giặm tại Quảng trường, khu di tích, bảo tàng, phố đi bộ, các khu du lịch và trong các dịp lễ, tết, hội truyền thống nhằm giao lưu, trình diễn, tạo môi trường thực hành và trao truyền dân ca Ví, Giặm, tạo ra các sản phẩm văn hoá đáp ứng nhu cầu du lịch văn hoá và phát triển kinh tế ban đêm. Tổ chức thành các show diễn thực cảnh để đảm bảo sức sống của dân ca và là điểm nhấn về việc thể hiện bản sắc văn hóa của xứ Nghệ trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt dân ca Ví, Giặm tại cơ sở, đặc biệt cần có cơ chế huy động xã hội hóa, khuyến khích cộng đồng, doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng và tiếp tục duy trì, phát huy hoạt động tại các

không gian diễn xướng đã được phục hồi, trong đó lấy các nghệ nhân ở các Câu lạc bộ làm hạt nhân, từ đó khuyến khích những người quan tâm, yêu thích Ví, Giặm tham gia các hoạt động bảo tồn, phát huy các trò diễn, không gian diễn xướng này.

5. Phát triển dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh với các hình thức thể hiện mới, lấy Ví, Giặm làm chất liệu sáng tác các tác phẩm nghệ thuật mới

- Tiếp tục khai thác, phát huy hình thức sân khấu hóa dân ca Ví, Giặm. Tăng cường đầu tư thể nghiệm, phát triển, phổ biến kịch hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Xây dựng và tổ chức các chương trình biểu diễn dân ca Ví, Giặm tại Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh theo hình thức daily show (ít nhất 1 tuần 1 lần và tiến tới hàng ngày) để phục vụ khách du lịch và có bán vé, tạo doanh thu.

- Đầu tư vào việc thể nghiệm làn điệu và các hình thức thể hiện mới cho sân khấu nghệ thuật biểu diễn gắn với dân ca Ví, Giặm; khai thác hiệu quả ngôn ngữ dân gian, phù hợp với ngôn ngữ đương đại; tích hợp ngôn ngữ kịch hát với ngôn ngữ và làn điệu các thể loại.

- Sử dụng dân ca Ví, Giặm làm chất liệu cho các sáng tác âm nhạc mới, kết hợp giữa âm nhạc dân gian của dân ca Ví, Giặm và âm nhạc hiện đại để đưa Ví, Giặm đến với giới trẻ. Xây dựng các hình tượng nghệ sĩ trẻ gắn với hình ảnh dân ca Ví, Giặm.

6. Quảng bá, phổ biến, tuyên truyền dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

- Xây dựng các chương trình tuyên truyền, quảng bá dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, nghệ thuật, cuộc thi, liên hoan, hội diễn, festival trong nước và quốc tế. Tổ chức các hoạt động biểu diễn ở trong và ngoài nước. Tham gia biểu diễn tại các diễn đàn giao lưu quốc tế về di sản văn hóa phi vật thể hàng năm và tham gia các chuyến đi biểu diễn tại các nước ASEAN và châu Âu.

- Phối hợp với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước, thực hiện kết nối tuyến du lịch địa phương với tuyến du lịch quốc tế trên hành trình khám phá di sản văn hóa ở các vùng, miền. Tổ chức các chuyến giao lưu văn hóa - du lịch ở trong và ngoài nước.

- Trên cơ sở các chương trình, kế hoạch đối ngoại của tỉnh hàng năm để tìm kiếm các cơ hội giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, xúc tiến quảng bá dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, đào tạo nhân lực, hỗ trợ tài chính và kỹ thuật, kinh nghiệm bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh từ hợp tác quốc tế. Tỉnh Nghệ An chủ động đăng cai tổ chức các sự kiện văn hoá, nghệ thuật, đối ngoại lớn mang tầm khu vực, quốc gia và quốc tế tạo cơ hội tăng cường giao lưu, quảng bá dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức và cộng đồng người Nghệ Tĩnh ở nước ngoài.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh thông qua sóng phát thanh truyền hình, internet, hệ thống mạng xã hội. Xây dựng và đăng tải các video, hình ảnh... trình diễn dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh lên các nền tảng mạng xã hội (kênh youtube, website, trang fanpage...) để quảng bá trên

toàn thế giới. Xây dựng các chương trình truyền hình, video ngắn về Dân ca Ví, Giặm dưới các hình thức ca, nhạc, kịch hát có nội dung phong phú, hình ảnh cuốn hút, hấp dẫn hơn để thu hút sự quan tâm của giới trẻ.

- Phát triển mạng lưới, cung cấp các dịch vụ, sản phẩm văn hóa dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại các khu, điểm du lịch; xây dựng nội dung sinh hoạt dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong cộng đồng gắn với khu du lịch, trung tâm văn hóa, cơ quan văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở. Các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch phối hợp với các Câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm trong tỉnh hoặc thành lập các Câu lạc bộ, các đội, nhóm sinh hoạt để tổ chức các buổi biểu diễn dân ca Ví, Giặm, các hoạt động giao lưu văn hóa trên nền tảng chất liệu dân ca Ví, Giặm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, tạo điểm nhấn thu hút khách.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa tăng thêm nguồn lực và giảm bớt kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách. Xây dựng cơ chế nhằm tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong việc tham gia đóng góp công sức, tiền của cho lĩnh vực bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực sáng tạo, lưu truyền, phổ biến dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, đặc biệt, các tổ chức, cộng đồng người Nghệ Tĩnh ở nước ngoài. Thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế, tầng lớp xã hội tham gia bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong đời sống.

7. Tăng cường hợp tác, lồng ghép các hoạt động, xây dựng các hành trình kết nối di sản gắn với phát triển du lịch

- Xây dựng các hành trình kết nối di sản gắn với phát triển du lịch: Kết nối các tour, tuyến ở các khu vực có tiềm năng về dân ca Ví, Giặm. Kết nối các di sản dân ca, dân vũ tương đồng để xây dựng hành trình di sản. Đặc biệt tập trung xây dựng và phát triển tour du lịch “Về miền Ví, Giặm”, kết nối các điểm đến du lịch tiêu biểu của tỉnh: biển Cửa Lò - Nhà hát truyền thống daily show - Nam Đàn.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà nước Việt Nam với UNESCO, các tổ chức quốc tế nhằm tăng cường liên kết, phối kết hợp trong các hoạt động bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tăng cường quan hệ hợp tác giữa các đơn vị nghệ thuật, cộng đồng với các trung tâm đào tạo, viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước đào tạo về nghiên cứu, đào tạo nhân lực bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh. Khuyến khích các sáng kiến hợp tác về bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Phát triển mạng lưới, cung cấp các dịch vụ, sản phẩm văn hóa dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại các khu, điểm du lịch; xây dựng nội dung sinh hoạt dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cộng đồng gắn với khu du lịch, trung tâm văn hóa, cơ quan văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở.

- Tìm kiếm các cơ hội giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, xúc tiến quảng bá, dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, đào tạo nhân lực, hỗ trợ tài chính và kỹ thuật, kinh nghiệm bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh từ hợp tác quốc tế.

- Phối hợp với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước, thực hiện nối tuyến du lịch địa phương với tuyến du lịch quốc tế trên hành trình khám phá di sản văn hóa ở các vùng, miền.

8. Ứng dụng khoa học, công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy dân ca Ví, Giặm gắn với phát triển du lịch

- Ứng dụng khoa học, công nghệ để nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy giá trị các làn điệu Ví, Giặm đặc biệt là các làn điệu cổ có nguy cơ mai một. Số hoá dữ liệu dân ca phục vụ cho công tác bảo tồn, nghiên cứu khoa học, giảng dạy.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 bảo tồn và phát huy không gian và hình thức trình diễn dân ca Ví, Giặm. Đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại để nâng cao khả năng tiếp cận di sản cho nhân dân và tuyên truyền, quảng bá phát triển du lịch.

- Khai thác, phát huy tài nguyên số dữ liệu dân ca trên các nền tảng không gian mạng qua facebook, zalo, youtube, fanpage, tiktok...gắn kết với thị trường, đối tượng, sản phẩm du lịch. Phát huy hiệu quả mạng lưới phát thanh, truyền hình của trung ương và địa phương, nâng cao chất lượng sóng và nội dung chương trình.

- Kết nối các công ty kinh doanh dịch vụ du lịch trong hoạt động xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù.

- Kết nối với các trung tâm dữ liệu về di sản văn hoá phi vật thể trong khu vực và trên thế giới để chia sẻ dữ liệu nhằm quảng bá ở phạm vi quốc tế.

PHẦN THỨ BA

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Giai đoạn 2026-2028:

- Tiếp tục thực hiện sưu tầm, thống kê, số hóa những tư liệu liên quan đến dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh theo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm. Xây dựng 01 phần mềm quản lý di sản dân ca Ví, Giặm. Xây dựng và cập nhật ngân hàng dữ liệu, cơ sở dữ liệu và số hóa dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tại Trung tâm Nghệ thuật truyền thống và Bảo tàng tỉnh, kết nối với Trung tâm Dữ liệu di sản văn hoá của Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.

- Nghiên cứu, xuất bản 01 đầu sách: Tổng tập dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Khảo sát, nghiên cứu, lựa chọn và xây dựng kế hoạch để phục dựng 03 không gian diễn xướng và phường hát dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh truyền thống tiêu biểu (trung bình mỗi năm 01 không gian diễn xướng được phục hồi).

- Tiếp tục tổ chức thường xuyên và tăng cường các hoạt động sinh hoạt, truyền dạy tại cộng đồng. Phát triển hệ thống mạng lưới các câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm ở cơ sở trong tỉnh, trong nước và ngoài nước, trung bình mỗi năm phát triển thêm 05-06 câu lạc bộ trong tỉnh, 01-02 câu lạc bộ ở ngoại tỉnh. Trong 3 năm thành lập được 01 câu lạc bộ trong cộng đồng người Nghệ Tĩnh ở nước ngoài.

- Tiếp tục hoàn thiện tài liệu phục vụ phổ biến, truyền dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trong trường học. Xây dựng chương trình dạy hát dân ca Ví, Giặm trên sóng phát thanh, truyền hình, ít nhất mỗi tháng 1 số. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn giảng dạy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cho đội ngũ giáo viên thanh nhạc ở các trường phổ thông theo kế hoạch hàng năm, ít nhất mỗi năm 01-02 lớp. Mở các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp bảo tồn di sản cho đội ngũ cán bộ văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở, chủ nhiệm câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, ít nhất mỗi năm 01 lớp.

- Thực hiện quảng bá, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website. Xây dựng và đăng tải các video, hình ảnh... trình diễn dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh lên các nền tảng mạng xã hội (kênh youtube, website, trang fanpage...) để quảng bá trên toàn thế giới. Xây dựng các chương trình truyền hình, video ngắn về Dân ca Ví, Giặm dưới các hình thức ca, nhạc, kịch hát có nội dung phong phú, hình ảnh cuốn hút, hấp dẫn hơn để thu hút sự quan tâm của giới trẻ. Tổ chức các buổi biểu diễn giao lưu, kết nối văn hóa - du lịch trong và ngoài nước.

- Đầu tư đồng bộ trang thiết bị, âm thanh, ánh sáng cho Trung tâm bảo tồn và phát huy di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh của tỉnh. Hỗ trợ trang thiết bị cho các thiết chế văn hóa (Nhà văn hóa xã, thôn), cơ sở vật chất sinh hoạt của các câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh hoạt động có hiệu quả, đội văn nghệ tại các xã, thôn có cộng đồng sinh hoạt dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tổ chức Liên hoan dân ca Ví, Giặm cấp tỉnh và liên tỉnh, festival du lịch dân ca Ví, Giặm 02 năm/lần hoặc hàng năm (thực hiện luân phiên giữa 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, quá trình thực hiện phải có sự thống nhất và phối hợp giữa

hai tỉnh); 01 cuộc thi tìm kiếm tài năng hát dân ca Ví, Giặm; 01 hội thi Hát dân ca Ví, Giặm trong trường học; 01 hội thảo khoa học quốc tế về bảo tồn, phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (phối hợp với tỉnh Hà Tĩnh).

- Đầu tư xây dựng các chương trình, vở diễn kịch hát dân ca Nghệ Tĩnh có chất lượng để tham gia các liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và phục vụ nhân dân.

- Tổ chức thường xuyên các show diễn (dailyshow) tại Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (ít nhất 1 tuần 1 lần và tiến tới hàng ngày) để phục vụ khách du lịch và có bán vé, tạo doanh thu.

- Xây dựng các hành trình kết nối di sản Ví, Giặm gắn với phát triển du lịch. Tập trung xây dựng và phát triển tour du lịch “Về miền Ví, Giặm”, kết nối các điểm đến du lịch tiêu biểu của tỉnh: biển Cửa Lò - Nhà hát truyền thống daily show - Nam Đàn.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các nghệ sĩ, nghệ nhân người đang nắm giữ và tổ chức thực hành trao truyền Ví, Giặm; hỗ trợ kinh phí hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất cho các câu lạc bộ/đội văn nghệ dân ca Ví, Giặm tại cộng đồng; đào tạo, tuyển dụng, thu hút tài năng cho Trung tâm Nghệ thuật truyền thống tỉnh. Thực hiện hỗ trợ chế độ hàng tháng cho các nghệ nhân và thù lao cho nghệ nhân được phong tặng theo quy định hiện hành.

2. Giai đoạn 2029-2030:

- Các tư liệu được sưu tầm, hệ thống đầy đủ tiến hành biên mục và đề xuất chọn công nghệ phù hợp cho việc số hóa tư liệu, áp dụng công nghệ giúp người dùng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng và thuận tiện như thể hiện di tích dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh thông qua bản đồ 3D, hoặc biểu diễn dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, tài liệu theo tiến trình thời gian. Sử dụng công nghệ cho phép người dùng có thể tìm kiếm thông qua các công cụ tìm tin trên Internet, hoặc các mạng xã hội như Flickr, Facebook, Google Maps, Google Display Network, Google Search Ads v.v. phương tiện cung cấp tài liệu số: qua trang web, mạng nội bộ hay CD-ROM, cung cấp tại chỗ hay từ xa.

- Rút kinh nghiệm phục dựng của giai đoạn 1, tiếp tục phục dựng tiếp 02-03 không gian diễn xướng gắn với phường hát truyền thống; củng cố và phát triển không gian diễn xướng đã được phục dựng.

- Tiếp tục các hoạt động truyền dạy cho lớp trẻ trong cộng đồng và trong trường học. Đến năm 2030, đào tạo lớp nghệ nhân kế cận lớp nghệ nhân cao tuổi hiện nay. Chú trọng đào tạo bộ môn hát dân ca trong trường nghệ thuật của tỉnh, trong đó có dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh bằng cách trao học bổng, khuyến khích việc làm sau khi sinh viên tốt nghiệp. Tiếp tục phát triển hệ thống câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm trong và ngoài nước, mỗi năm phát triển thêm 05-06 câu lạc bộ trong tỉnh, 01-02 câu lạc bộ ở ngoại tỉnh. Trong 2 năm thành lập được 01 câu lạc bộ trong cộng đồng người Nghệ Tĩnh ở nước ngoài.

- Tiếp tục nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho các cán bộ cấp cơ sở về chuyên môn cũng như kỹ năng làm việc với cộng đồng. Hỗ trợ các nghệ nhân truyền dạy, sinh hoạt câu lạc bộ và tham gia biểu diễn, liên hoan dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tiếp tục hỗ trợ trang thiết bị cho các thiết chế văn hóa (Nhà văn hóa xã, thôn), cơ sở vật chất sinh hoạt của các câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh hoạt động có hiệu quả, đội văn nghệ tại các xã, thôn có cộng đồng sinh hoạt dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

- Tiếp tục các hoạt động quảng bá, tuyên truyền về dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh và tăng cường các hoạt động trình diễn tại các phường hát truyền thống, quảng bá hình ảnh về văn hóa đậm đà Xứ Nghệ cho công chúng trong và ngoài nước. Tiếp tục tổ chức các buổi biểu diễn giao lưu, kết nối văn hóa - du lịch trong và ngoài nước.

- Tổ chức Liên hoan dân ca Ví, Giặm cấp tỉnh và liên tỉnh, festival du lịch dân ca Ví, Giặm 02 năm/lần hoặc hàng năm (thực hiện luân phiên giữa 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh); 01 cuộc thi tìm kiếm tài năng hát dân ca Ví, Giặm; 01 hội thi Hát dân ca Ví, Giặm trong trường học.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các chương trình, vở diễn kịch hát dân ca Nghệ Tĩnh có chất lượng để tham gia các liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và phục vụ nhân dân.

- Tiếp tục tổ chức thường xuyên các show diễn (dailyshow) tại Trung tâm Bảo tồn và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh để phục vụ khán giả, khách du lịch, tạo nguồn thu.

- Tiếp tục xây dựng các hành trình kết nối di sản gắn với phát triển du lịch, mở rộng kết nối các tour, tuyến ở các khu vực có tiềm năng về dân ca Ví, Giặm. Tiếp tục khai thác và phát triển tour du lịch “Về miền Ví, Giặm”.

II. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tổng nhu cầu vốn thực hiện Đề án khoảng: 98.031 triệu đồng

2. Nguồn vốn thực hiện Đề án:

- Nguồn ngân sách Trung ương: 39.762 triệu đồng

- Nguồn ngân sách địa phương: 42.873 triệu đồng

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 15.395 triệu đồng

(Có khái toán kèm theo)

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của đề án trên địa bàn của tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Triển khai lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án thành phần thuộc đề án theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đề án theo đúng nội dung đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Chủ động cân đối phần vốn thuộc trách nhiệm ngân sách địa phương để thực hiện đề án theo tiến độ được phê duyệt.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An triển khai thực hiện đề án bảo đảm đúng tiến độ và mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và các cơ quan liên quan thực hiện đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tổng hợp, cân đối vốn ngân sách Trung ương thực hiện các dự án đầu tư thuộc đề án và bố trí kinh phí thường xuyên theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để thực hiện đề án.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và các cơ quan liên quan thực hiện đưa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh vào chương trình giảng dạy của các trường đào tạo về văn hóa - nghệ thuật và các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

5. Bộ Ngoại giao

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An và các cơ quan liên quan thực hiện đưa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tuyên truyền, quảng bá rộng rãi trong và ngoài nước; thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh.

6. Các Bộ, ngành liên quan khác theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An để thực hiện đề án.

KẾT LUẬN

Dân ca Ví, Giặm được UNESCO vinh danh trong Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại là niềm tự hào của người Nghệ Tĩnh, khiến họ nhận thức sâu sắc hơn về giá trị của di sản cha ông để lại. Sự công nhận Ví, Giặm nâng cao tầm nhìn cho cộng đồng quốc gia và quốc tế về một di sản dân ca của vùng Nghệ Tĩnh được lưu truyền rộng rãi, phản ánh bản sắc văn hóa địa phương, khuyến khích các vùng miền khác ở Việt Nam và thế giới quan tâm đến bảo vệ văn hóa phi vật thể của họ. Do tác động của xu hướng hiện đại hóa và toàn cầu hóa, các bài hát dân ca truyền thống có phần bị mai một, vì thế việc ghi danh giúp cho cộng đồng và chính quyền địa phương có trách nhiệm hơn trong việc sưu tầm, gìn giữ, truyền dạy, khuyến khích thế hệ trẻ tích cực học và tham gia diễn xướng dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, nhằm bảo vệ và phát huy một cách bền vững.

Việt Nam đã cam kết thực hiện chương trình hành động quốc gia nhằm bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh sau khi được UNESCO vinh danh. Đề án đã phân tích rõ sự cần thiết, những nguyên tắc, mục tiêu, nhiệm vụ, quan điểm bảo vệ và phát huy dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh một cách thận trọng và trên cơ sở nền tảng, tinh thần của Luật Di sản văn hóa và Công ước 2003. Đề án cũng hướng tới bảo vệ và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh như là một động lực phát triển kinh tế bền vững ở Nghệ An, Hà Tĩnh, góp phần nâng cao vị thế của cộng đồng địa phương trên diễn đàn quốc gia và quốc tế.

Nội dung của đề án như là một chiến lược bảo vệ và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh với tư cách như là một kế hoạch tổng thể của các kế hoạch, nhiệm vụ, chính sách, nguồn lực, cơ sở vật chất và vai trò của các bộ ngành liên quan. Kế hoạch hành động này nhằm hướng tới bảo vệ di sản văn hóa cho thế hệ ngày nay và cho con cháu mai sau trước nguy cơ bị mai một, và sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai làm suy giảm bản sắc văn hóa của các vùng, miền. Đề án "*Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đại diện của nhân loại Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030*" được phê duyệt và triển khai các dự án thành phần sẽ là một trong những ví dụ điển hình thực hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế trong việc triển khai chương trình hành động quốc gia bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể sau khi được UNESCO vinh danh. Đề án góp phần quan trọng trong việc hiện thực hóa quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực xây dựng và phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo tinh thần của Nghị quyết số 33-NQ/TW./.